| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN C**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 14/2019/HS-ST.
Ngày 14/5/2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lý Thanh Lâm.

*Các Hội Thẩm nhân dân:*

- Bà Thạch Thị Yến Linh, nghề nghiệp: Công chức; chức vụ: Hiệu Trưởng Trường Dân tộc nội trú huyện C.

- Ông Dương Quang Ý, nghề nghiệp: Công chức; Chức vụ: Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện C.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Quãng Thanh Trung là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hứa Văn Biên, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:11/2019/TLST- HS, ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Bị cáo Thạch C**, sinh năm 1988, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp G, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch C, sinh năm 1964 và bà Thạch Thị V, sinh năm 1965, có vợ tên Thạch Thị N, sinh năm 1989, có 01 người con sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 04/01/2019, đến ngày 07/01/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Thạch C:* Bà Nguyễn Thị Hồng T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

**2. Bị cáo Thạch Thị T**, sinh ngày 13 tháng 5 năm 2002, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 325, khóm 1, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học v ấn: 7/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch L, sinh năm 1966 và bà Thạch Thị Kim

N, sinh năm 1968; anh, chị, em ruột có 05 người (*kể cả bị cáo*) lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:Tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thạch Thị T*: Bà Thạch Thị Kim N, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 325, khóm 1, phường 7, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Thạch Thị T:* Bà Phạm Thị Thiên P là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

*Người làm chứng:*

- Anh Thạch Thu T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Trần Trung H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

- Anh Thạch Tài N, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp G, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Thạch Ngọc C, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2002. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho anh C*: Bà Thạch Thị Sa M, sinh năm 1981 (*là mẹ ruột chị C*). Vắng mặt không có lý do. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Lê Thành Đ, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2003. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp cho anh Đ*: Ông Lê Quang N, sinh năm 1976 (*là cha ruột anh Đ*). Vắng mặt không có lý do. Cùng địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Người phiên dịch:* Ông Kim Na R– nguyên Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

***Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:***

- 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 06/KLGĐ – PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành T và người chứng kiến Lê Khải H, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bao gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 06 cm, đường kính 03 cm, có nắp màu trắng, đỏ, có khoét 02 lổ tròn dùng để gắn 01 cây nỏ thủy tinh dài 13 cm và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, trắng dài 21 cm, đường kính 0,6 cm.

- 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu AWS có kích thước 7,4 x 3,5 cm.

- 01 hộp giấy màu tím nhãn hiệu MOCHA BEAUTY có kích thước 14,5 x 8 x 5 cm bên trong có chứa 01 cây kéo Inox dài 8,8 cm; 01 túi nhựa màu trắng kích thước 3,7 x 3,4 cm có hở một đầu; 01 ống quẹt ga màu đỏ; 01 ống quẹt ga nhãn hiệu HOA VIỆT màu trắng, vàng, tím.

-01 ống quẹt ga nhãn hiệu Super lion phía trên có gắn ống kim loại dài 08 cm.

-01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao là 0398726461.

- Tiền Việt Nam 533.000 đồng.

- 06 phiếu giao dịch tiền mặt của cửa hàng Viettel có ghi thông tin người gửi là Thạch C và người nhận là Đỗ Ngọc  vào các ngày 16, 19, 23, 27 tháng 12 năm 2018 và ngày 01, 02 tháng 01 năm 2019.

- 07 ống hút bằng nhựa bao gồm 04 ống hút màu trắng có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 15 cm; 15,2 cm; 13,5 cm; 11,8 cm; 02 ống hút màu xanh có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 13,8 cm; 13,5 cm; 01 ống hút màu hồng có đường kính 0,6 cm dài 18 cm đều được cắt nhọn một đầu.

- 01 túi đựng hồ sơ màu xanh có kích thước 24,5 x 31 cm, mặt sau có dán giấy màu trắng, có ghi dòng chữ "Anh Công Cầu Ngang, số điện thoại 0398726461".

- 01 hộp giấy màu xám nhạc hiệu Dr Airmair Martens, kích thước 34 x15 x 14 cm.

- 01 cây chổi có cán bằng nhựa màu đỏ, dài 01 mét, đường kính 03 cm.

- 01 quạt điện màu đen, nhãn hiệu VINTA.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2018, do cần tiền để tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên Thạch C nảy sinh ý định mua ma túy đá mang về huyện C bán lại cho người khác sử dụng để kiếm lời. Thông qua mối quan hệ bạn bè trên Thành phố Hồ Chí Minh, Thạch C liên hệ với Đỗ Ngọc H, tên thường gọi là T, ngụ tại khu 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang để mua ma túy đá mang về huyện C bán lại cho người khác sử dụng.

Đến khoảng tháng 10 năm 2018 Thạch C gặp và quen với Thạch Thị T qua mạng Zalo, đến khoảng tháng 11 năm 2018 thì C và T thuê phòng trọ số 7, nhà trọ T, thuộc ấp S, xã T sống với nhau như vợ chồng. Khoảng cuối tháng 11 năm 2018 thì C nói rõ cho T biết là đang mua bán ma túy và T chấp nhận cùng với C mua bán ma túy để cả hai có tiền tiêu xài.

Ngày 16 tháng 12 năm 2018 Thạch C liên hệ T mua 5.000.000 đồng ma túy đá mang về sử dụng và bán lại cho người khác để thu lợi nhưng các bị can không nhớ là đã bán ra cho những ai. Tiếp tục sau đó C liên hệ mua ma túy đá của T vào các ngày 19, 23, 27 tháng 12 năm 2018 mang về phòng trọ cùng T phân chia và bán lại cho người khác để kiếm lời và có ma túy để sử dụng, các bị can không nhớ là đã bán ra cho những ai.

Đến ngày 01/01/2019 Thạch C tiếp tục liên hệ với T mua 5.000.000 đồng ma túy đá, C điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến cửa hàng điện thoại di động T thuộc khóm M, thị trấn C gặp chị Trần Thị Mỹ H để chuyển tiền cho T như các lần trước. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày C chở T đến ngã tư M  để nhận ma túy đá do T gửi về để trong túi đựng hồ sơ bằng giấy màu xanh, gửi qua xe khách màu đỏ chạy hướng ra thị trấn M, các bị can không nhớ biển số xe. Bị can C nhận ma túy rồi giao lại cho T mang về phòng trọ kiểm tra bên trong có hai túi ma

túy đá, C cân lại đúng 75 số (7,5 gam) lúc này C và T cùng nhau phân chia ma túy ra thành nhiều túi khác nhau gồm hai loại: Một loại 08 số (0,8 gam) có giá bán ra là 1.000.000 đồng, một loại 04 số (0,4 gam) có giá bán ra là 500.000 đồng, C và T không nhớ là phân chia ra được bao nhiêu túi, chỉ biết là nếu bán hết thì được số tiền 7.000.000 đồng.

Sau khi phân chia xong C lấy một ít ma túy đá đó ra sử dụng cùng T thì cả hai biết đó là ma túy đá như các lần trước, sau đó C liên hệ bán lại cho một số khách quen để kiếm lời cụ thể như:

- Khoảng 16 giờ cùng ngày C liên hệ bán 29 số (2,9 gam) ma túy đá cho Trần Trung H, tại phòng trọ, sau khi nhận ma túy H hẹn chiều cùng ngày sẽ giao tiền cho C. Khi H ra về thì C lấy hết số ma túy còn lại để trên la phông trong nhà vệ sinh để dành bán lại cho người khác kiếm lời.

- Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì có Thạch Ngọc C ngụ ấp B, xã H, đến phòng trọ của C hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì C lấy 01 túi ma túy đá 04 số (0,4 gam) đã phân ra sẵn ra đưa cho C tại võng trước phòng trọ, lấy tiền xong C giao cho T cất giữ.

- Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì có người bạn của C ngụ xã M, C không biết tên chỉ lưu trong danh bạ điện thoại tên C, có số thuê bao là 01637854374 gọi vào số điện thoại của C hỏi mua 25 số (2,5 gam) ma túy đá, C lấy 18 số (1,8 gam) ma túy đá cầm trên tay và điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến khu vực đường đal thuộc ấp B, xã M giao cho người bạn đó 18 số với giá là 1.800.000 đồng nhưng người thanh niên đó chỉ giao cho C 1.400.000 đồng, còn thiếu lại 400.000 đồng, lấy tiền xong C giao cho T cất giữ, rồi cả hai đi về phòng trọ thì có Trần Trung H đến giao cho Công 2.000.000 đồng, còn thiếu lại 1.000.000 đồng.

- Đến khoảng 08 giờ ngày 02/01/2019 C tiếp tục gọi điện cho T để đặt mua ma túy đá với giá 5.000.000 đồng, C điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến cửa hàng điện thoại di động T để chuyển tiền cho T, trên đường đi C điện thoại cho T nói "*lần này cứu em chút đi, mấy lần trước yếu quá làm không có lời*" thì T nói với C là "*lần này tôi cứu ông 80 số*" thì C hiểu là T bán cho C 80 số (08 gam) ma túy với giá 5.000.000 đồng. Khi chuyển tiền cho T xong thì C chở T về phòng trọ, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì Lê Thành Đ (Bin) ngụ ấp T, xã H đến phòng trọ hỏi mua ma túy đá, C kêu Đ về trước sau đó C vào nhà vệ sinh lấy một túi ma túy đá 08 số (0,8 gam) trên la phông rồi cầm trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến khu vực cầu S, xã T, C đưa cho Đ một túi ma túy 08 số, Đ đưa cho C 800.000 đồng, còn thiếu lại 200.000 đồng, nhận tiền xong C đưa cho bị can T cất giữ.

- Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày C điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến ngã ba Ô, xã L để nhận ma túy đá của T gởi về qua xe khách T, C kêu T ra xe nhận một hộp giấy rồi mang về phòng trọ kiểm tra lại đủ 80 số (08 gam) ma túy đá. Sau đó cả hai cùng nhau phân chia ma túy ra thành nhiều túi khác nhau cũng gồm 02 loại là một loại 08 số (0,8 gam) có giá bán ra là 1.000.000 đồng và một loại 04 số (0,4gam) có giá bán ra là 500.000 đồng, C không nhớ là phân ra

bao nhiêu túi chỉ biết là nếu bán ra hết số ma túy đó thì được số tiền 9.000.000 đồng. Phân chia xong C lấy một ít ma túy đá đó ra sử dụng cùng T thì biết đó là ma túy đá như các lần trước, số ma túy sau khi phân chia C cất giấu trong cán cây chổi bằng nhựa màu đỏ để trong phòng, để dành bán lại cho người khác để kiếm lời.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì có Thạch Tài N ngụ ấp B , xã H gọi điện cho C hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, C kêu N ra cống B đợi, C lấy một túi ma túy đá giá 500.000 đồng, đã phân ra sẵn 04 số (0,4 gam) rồi điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến khu vực Cống B, thuộc xã H để giao ma túy cho N và nhận đủ số tiền 500.000 đồng, C giao cho T cất giữ.

Đến khoảng 09 giờ ngày 03/01/2019 thì Trần Trung H đến phòng trọ của C mua 30 số (03 gam) ma túy đá, C giao ma túy đá cho H đủ 30 số thì H đưa cho C 1.000.000 đồng, trả tiền lần trước mua ngày 01/01/2019 còn lần này H thiếu lại 3.000.000 đồng, nhận tiền xong C đưa cho T cất giữ.

Đến khoảng 11 giờ ngày 04/01/2019 Thạch Tài N gọi điện thoại cho C hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, C kêu N chạy xe qua phòng trọ. Khi N đến thì C lấy một túi ma túy đá đã phân chia sẵn 08 số (0,8 gam) bán cho N giá 900.000 đồng, sau khi nhận túi ma túy thì N nói với C là đưa trước 300.000 đồng, N đi vào nhà vệ sinh lấy 300.000 đồng bỏ trên la phông rồi đi ra về. Khi N về thì C lấy một túi ma túy nhỏ để trong túi quần bên trái để dành sử dụng, số ma túy còn lại C để trong cán cây chổi để trong phòng. Khoảng 20 phút sau thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang trong túi quần của C có cất giấu túi ma túy đá. Qua đó tiến hành khám xét phát hiện, thu giữ số ma túy đá mà C cất giấu trong cán cây chổi và cân điện tử dưới đế cây quạt điện cùng một số đồ vật có liên quan.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 06/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong phong bì niêm phong (ký hiệu 01), được phát hiện trong túi quần bên trái của bị can Công, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6395 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong túi nylon có 06 (sáu) túi nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng, trong phong bì niêm phong (ký hiệu 02), được phát hiện trong cán cây chổi trong phòng ở của bị can C và bị can T, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,2441 gam, loại Methamphetamine.

- Tổng khối lượng 02 mẫu giám định trên là 3,8836 gam.

Ngày 07/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Thạch C và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trứ đối với Thạch Thị T.

Trong quá trình điều tra C và T thừa nhận đã mua ma túy đá của Đỗ Ngọc H 06 lần với số lượng là 35,5 gam, với số tiền là 30.000.000 đồng, mục đích là để sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời, nhưng quá trình điều tra chưa chứng minh được cụ thể số lượng ma túy mà C và T đã mua vào, vì Đỗ Ngọc H là người bán ma túy cho C và T chưa làm việc được, đã bỏ địa phương, không xác định được nơi ở

cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xác minh làm rõ được.

Tại bản Cáo trạng số: 09/VKS-HS, ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố các bị can Thạch C và Thạch Thị T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T khai nhận:* Từ khoảng tháng 11/2018 đến ngày 04/01/2019, bị cáo C và bị cáo T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh, các bị cáo bán ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 04/01/2019 thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật có liên quan.

Các bị cáo thống nhất kết luận giám định số: 06/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận giám định:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong phong bì niêm phong (ký hiệu 01), được phát hiện trong túi quần bên trái của bị cáo C, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6395 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong túi nylon có 06 (sáu) túi nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng, trong phong bì niêm phong (ký hiệu 02), được phát hiện trong cán cây chổi trong phòng ở của bị cáo C và bị cáo T, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,2441 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng 02 mẫu giám định trên là 3,8836 gam.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

*Tại phiên tòa anh Thạch Tài N khai:*

- Khoảng 20 giờ ngày 02/01/2019 anh gọi điện cho bị cáo C hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng, bị cáo C kêu anh ra cống B đợi, sau đó bị cáo C điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến khu vực Cống B, thuộc xã H để giao ma túy cho anh và nhận 500.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ ngày 04/01/2019 anh gọi điện thoại cho bị cáo C hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, bị cáo C kêu anh chạy xe qua phòng trọ, khi đến thì bị cáo C lấy một túi ma túy đá đã phân chia sẵn 08 số (0,8 gam) bán cho anh với giá 900.000 đồng, anh đưa trước 300.000 đồng bỏ trên la phông rồi đi ra về.

*Tại phiên tòa anh Thạch Ngọc C khai*: Khoảng 17 giờ ngày 01/01/2019 anh có đến phòng trọ của bị cáo C hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì C lấy 01 túi ma túy đá 04 số (0,4 gam) đã phân ra sẵn ra đưa cho anh tại võng trước phòng trọ, lấy tiền xong C giao cho T cất giữ.

*Tại phiên tòa anh Lê Thành Đ khai:* Khoảng 14 giờ, ngày 02/01/2019 anh đến phòng trọ của bị cáo C hỏi mua ma túy đá, C kêu Đ về trước sau đó C điều khiển xe Dream, biển số 84C1-06630 chở T đến khu vực cầu S, xã T, C đưa cho anh một túi ma túy 08 số, anh đưa cho C nhận 800.000 đồng, còn thiếu lại 200.000 đồng.

*Tại các biên bản ghi lời khai anh Trần Trung H khai:*

- Khoảng 16 giờ, ngày 01/01/2019 anh liên hệ bị cáo C hỏi mua 29 số (tức 2,9 gam) ma túy đá, tại phòng trọ của C, sau khi nhận ma túy anh hẹn chiều sẽ trả tiền, đến khoảng 19 giờ cùng ngày anh trả cho C nhận 2.000.000 đồng, còn thiếu lại 1.000.000 đồng.

- Khoảng 09 giờ ngày 03/01/2019 anh đến phòng trọ của C mua 30 số (03 gam) ma túy đá, C giao ma túy đá cho anh nhận và anh trả cho C 1.000.000 đồng (*mua ngày 01/01/2019 còn nợ 1.000.000 đồng*) còn lần này anh thiếu lại 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T cùng khẳng định lời khai của anh H, anh C, anh Đ, anh N trình bày nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật. Các bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thạch C từ 07 năm đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thạch Thị T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng T bào chữa cho bị cáo Thạch C phát biểu ý kiến*: Khẳng định bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSCN, ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo Thạch C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo C có công với cách mạng. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo thuộc diện hộ nghèo đề nghị được miễn nộp án phí hình sự.

*Trợ giúp viên pháp lý bà Phạm Thị Thiên P bào chữa cho bị cáo Thạch Thị T phát biểu ý kiến*: Khẳng định bản Cáo trạng số: 09/CT-VKSCN, ngày 04/3/2019 của

Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo Thạch Thị T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Khmer nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế, bị cáo khi thực hiện phạm tội là người chưa thành niên. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự.

*Bị cáo Thạch C nói lời sau cùng:* Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy đá nhiều lần mục đích để kiếm lời. Hành vi mua bán ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Bị cáo Thạch Thị T nói lời sau cùng:* Bị cáo thừa nhận cùng với bị cáo C thực hiện hành vi mua bán ma túy đá nhiều lần, mục đích để kiếm lời sinh sống hàng ngày. Hành vi mua bán ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T khai nhận từ khoảng tháng 11/2018 đến ngày 04/01/2019, bị cáo Thạch C và bị cáo Thạch Thị T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh, các bị cáo bán ma túy nhiều lần và bán cho nhiều người sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 20 phút ngày 04/01/2019 thì lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T khai nhận đã bán ma túy đá cho anh H 02 lần, anh C 01 lần, anh Đ 01 lần, anh N 02 lần nhưng lời trình bày nêu trên là đúng sự thật. Các bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Theo kết luận giám định xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong phong bì niêm phong (ký hiệu 01), được phát hiện trong túi quần bên trái của bị cáo C, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6395 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong suốt, có viền màu đỏ, bên trong túi nylon có 06 (sáu) túi nylon được hàn kín chứa tinh thể màu trắng, trong phong bì niêm phong (ký hiệu 02), được phát hiện trong cán cây chổi trong phòng ở của bị cáo C và bị cáo T, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,2441 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng 02 mẫu giám định trên là 3,8836 gam. Các bị cáo thống nhất kết luận giám định số: 06/KLGĐ-PC09 ngày 07/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Các bị cáo có được số lượng ma túy này là do bị cáo C mua của anh Đỗ Ngọc H (bí danh là T) địa chỉ: Khu 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh Tiền Giang đem về huyện C bán lại để kiếm lời.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên hôm nay là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đề ngày 04/01/2019, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung, kết quả thực nghiệm điều tra, cùng với các chứng cứ khác có được trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét bản Cáo trạng số:09/VKS-HS, ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3]. Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

- Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo biết rất rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra, nhưng chỉ vì hám lợi từ việc mua bán ma túy có thu nhập cao, các bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, đối với 02 người trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội mới 16 tuổi 07 tháng 18 ngày, bị cáo nhận thức rõ việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần xử phạt các bị cáo một

mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, riêng người thân bị cáo C có công cách mạng. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bà Nguyễn Thị Hồng T và bà Phạm Thị Thiên P bào chữa cho bị cáo C và bị cáo T là hoàn toàn có căn cứ và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền Việt Nam 533.000 đồng do các bị cáo mua bán ma túy mà có được và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao 0398726461 bị cáo C đã sử dụng vào giao dịch mua bán ma túy là công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với các vật chứng gồm:

+ 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 06/KLGĐ – PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành Trung và người chứng kiến Lê Khải Hoàng, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Đây là chất ma túy cấm sử dụng.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bao gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 06 cm, đường kính 03 cm, có nắp màu trắng, đỏ, có khoét 02 lổ tròn dùng để gắn 01 cây nỏ thủy tinh dài 13 cm và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, trắng dài 21 cm, đường kính 0,6 cm.

+ 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu AWS có kích thước 7,4 x 3,5 cm; 01 hộp giấy màu tím nhãn hiệu MOCHA BEAUTY có kích thước 14,5 x 8 x 5 cm bên trong có chứa 01 cây kéo Inox dài 8,8 cm; 01 túi nhựa màu trắng kích thước 3,7 x 3,4 cm có hở một đầu; 01 ống quẹt ga màu đỏ; 01 ống quẹt ga nhãn hiệu HOA VIỆT màu trắng, vàng, tím; 01 ống quẹt ga nhãn hiệu Super lion phía trên có gắn ống kim loại dài 08 cm; 06 phiếu giao dịch tiền mặt của cửa hàng Viettel có ghi thông tin người gửi là Thạch C và người nhận là Đỗ Ngọc H vào các ngày 16, 19, 23, 27 tháng 12 năm 2018 và ngày 01, 02 tháng 01 năm 2019; 07 ống hút bằng nhựa bao gồm 04 ống hút màu trắng có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 15 cm; 15,2 cm; 13,5 cm; 11,8 cm; 02 ống hút màu xanh có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 13,8 cm; 13,5 cm; 01 ống hút màu hồng có đường kính 0,6 cm dài 18 cm đều được cắt nhọn một đầu; 01 túi đựng hồ sơ màu xanh có kích thước 24,5 x 31 cm, mặt sau có dán giấy màu trắng, có ghi dòng chữ “Anh C Cầu Ngang,

số điện thoại 0398726461"; 01 hộp giấy màu xám nhạc hiệu Dr Airmair Martens, kích thước 34 x15 x14 cm; 01 cây chổi có cán bằng nhựa màu đỏ, dài 01 mét, đường kính 03 cm và 01 quạt điện màu đen, nhãn hiệu VINTA.

Bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo khai nhận các vật chứng này sử dụng vào việc cất giấu, chứa ma túy, sử dụng ma túy, xét thấy các vật chứng này không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo Thạch C và bị cáo Thạch Thị T người dân tộc thiểu số, cùng sống ở xã N, huyện C thuộc xã đặc biệt khó khăn, các bị cáo có làm đơn xin miễn nộp án phí, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch C và bị cáo Thạch Thị T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố các bị cáo Thạch C và Thạch Thị T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Thị T 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo Thạch Thị T chấp hành án.

**2. Về vật chứng**: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

***- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*** Tiền Việt Nam 533.000 đồng (*Năm trăm ba mươi ba nghìn đồng*), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số thuê bao là 0398726461.

***- Tuyên tịch thu tiêu hủy:***

+ 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 06/KLGĐ – PC09 ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thành Trung và người chứng kiến Lê Khải Hoàng, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bao gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt cao 06 cm, đường kính 03 cm, có nắp màu trắng, đỏ, có khoét 02 lổ tròn dùng để gắn 01 cây nỏ thủy tinh dài 13 cm và 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, trắng dài 21 cm, đường kính 0,6 cm.

+ 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu AWS có kích thước 7,4 x 3,5 cm.

+ 01 hộp giấy màu tím nhãn hiệu MOCHA BEAUTY có kích thước 14,5 x 8 x 5 cm bên trong có chứa 01 cây kéo Inox dài 8,8 cm; 01 túi nhựa màu trắng kích thước 3,7 x 3,4 cm có hở một đầu; 01 ống quẹt ga màu đỏ; 01 ống quẹt ga nhãn hiệu HOA VIỆT màu trắng, vàng, tím.

+ 01 ống quẹt ga nhãn hiệu Super lion phía trên có gắn ống kim loại dài 08 cm.

+ 06 phiếu giao dịch tiền mặt của cửa hàng Viettel có ghi thông tin người gửi là Thạch C và người nhận là Đỗ Ngọc H vào các ngày 16, 19, 23, 27 tháng 12 năm 2018 và ngày 01, 02 tháng 01 năm 2019.

+ 07 ống hút bằng nhựa bao gồm 04 ống hút màu trắng có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 15 cm; 15,2 cm; 13,5 cm; 11,8 cm; 02 ống hút màu xanh có cùng đường kính 0,6 cm có chiều dài lần lượt là 13,8 cm; 13,5 cm; 01 ống hút màu hồng có đường kính 0,6 cm dài 18 cm đều được cắt nhọn một đầu.

+ 01 túi đựng hồ sơ màu xanh có kích thước 24,5 x 31 cm, mặt sau có dán giấy màu trắng, có ghi dòng chữ "Anh C Cầu Ngang, số điện thoại 0398726461".

+ 01 hộp giấy màu xám nhạc hiệu Dr Airmair Martens, kích thước 34 x 15 x 14 cm.

+ 01 cây chổi có cán bằng nhựa màu đỏ, dài 01 mét, đường kính 03 cm.

+ 01 quạt điện màu đen, nhãn hiệu VINTA.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Thạch C và bị cáo Thạch Thị T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo**: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý (*bào chữa cho bị cáo Thảo*) có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.*

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thanh Lâm**